

Bản án số: 20/2018/HS-PT

Ngày: 15-3-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Tuyển.

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Mạnh Cường và bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Công - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2018/HSPT ngày 25/01/2018. Do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 52/2017/HSST ngày 16/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

- Bị cáo kháng cáo: **Lê Văn T**, sinh năm 1991;

Nơi đăng ký nhân khẩu T1 trú: Thôn N, xã T, huyện B, tỉnh Hải Dương; Chỗ ở hiện nay: Thôn V, xã T, huyện B, tỉnh Hải Dương; Trình độ văn hoá: 9/12; Nghề nghiệp: Thợ sửa chữa điện lạnh; Con ông Lê Văn V và bà Đoàn Thị C; Có vợ là Nguyễn Thị H và có 2 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại – Có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Anh Đoàn Văn T2, sinh năm 1984; Trú tại: Thôn Đ, xã Đ, huyện U, thành phố Hà Nội – Vắng mặt.

Vụ án còn 06 bị cáo không kháng cáo và bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ 04/4/2017 đến ngày 19/4/2017, các bị cáo Vũ Văn Q1, Phạm Văn T1, Tô Hoài N, Lê Huy H1, Phạm Văn H2, Đào Văn Q2 và

Lê Văn T đã thực hiện 10 vụ trộm cắp tài sản và thiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có trên địa bàn huyện Bình Giang. Trong đó Lê Văn T đồng phạm với Phạm Văn T1 trong một vụ trộm cắp, cụ thể như sau: Khoảng 2 giờ ngày 15/4/2017, Phạm Văn T1 đi bộ ở đường tỉnh lộ 392 thuộc thôn Phủ, xã Thái Học để trộm cắp tài sản, nhìn thấy cửa tầng hai ban công nhà anh Đoàn Ngọc Long, điện thấp sáng, quan sát thấy giáp bên trái nhà anh Long có khe hở giáp với tường nhà hàng xóm, T1 đu bám leo lên được ban công tầng 2 của nhà anh Long rồi đi theo lối cầu thang xuống tầng 1. Tới chân cầu thang nhìn thấy 01 chùm chìa khóa treo trên tường nhà, kiểm tra thấy có chìa khóa xe máy đồng thời nhìn thấy chiếc xe máy hiệu VISION biển kiểm soát 29Y3-173.47 của anh Đoàn Văn T2, sinh năm 1984 ở thôn Đ, xã Đ, huyện U, thành phố Hà Nội (là anh em đồng hao với Đoàn Ngọc L). T1 mở khóa điện xe máy, rút then cửa chính dắt chiếc xe máy ra ngoài đường, rồi khép cửa lại, T1 điều khiển xe đến đoạn đường gom cao tốc 5B thuộc thôn Sồi Tó, xã Thái Học thì dừng lại để tháo gương và biển số xe ra đút vào trong cốp xe đi đến nhà Nguyễn Văn K rủ K đi chơi điện tử tại quán điện tử nhà bà T ở Mộ Trạch, xã Tân Hồng, huyện Bình Giang. Do trước khi T1 trộm cắp tài sản của anh Đoàn Văn T, T và T1 có trao đổi, thỏa thuận với nhau về việc T1 trộm cắp được xe máy thì bán cho T nên khoảng 10 giờ ngày 15/4/2017 T1 đã gọi điện thoại hỏi T có mua xe máy không, T đồng ý. Khi gặp T, T1 trao đổi “chiếc xe máy này, bạn em trộm cắp được ở Bắc Giang”; bán cho T với giá 8.000.000 đồng và dặn T dán đề can hoặc sơn lại cho khác để đi cho yên tâm, T hiểu và đồng ý. Khoảng 1-2 ngày sau T đem chiếc xe máy Vision trên đến quán sửa xe của ông Vũ Đình V, sinh năm 1967 ở Khu 1 thị trấn Kẻ Sặt, huyện Bình Giang để sơn lại từ màu trắng sang màu đen, đến ngày 28/4/2017 khi cơ quan Công an đến làm việc T đã tự nguyện giao nộp chiếc xe máy trên cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang. Ngày 14/7/2017 Cơ quan CSĐT Công an huyện Bình Giang đã trả cho anh Đoàn Văn T chiếc xe máy Vision và đăng ký xe máy trên. Anh Thạch không yêu cầu T1 bồi T1 thiệt hại khác.

Kết luận số 13/HĐĐGTS ngày 07/6/2017 của Hội đồng định giá trong TTHS huyện Bình Giang định giá chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision, màu đen có trị giá 19.800.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 52/2017/HSST ngày 16/11/2017, Tòa án nhân dân huyện Bình Giang đã áp dụng: Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm h, p khoản 1 Điều 46, Điều 20, Điều 53 Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo Lê Văn T 15 tháng tù. Ngoài ra bản án còn tuyên hình phạt đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 22/11/2017, bị cáo Lê Văn T kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Đại diện VKSND tỉnh Hải Dương thực hành quyền công tố, phát biểu luận tội, đánh giá tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đánh giá việc bị cáo tự nguyện nộp án phí theo quyết định của bản án sơ thẩm là tình tiết giảm nhẹ mới; Đề nghị Hội đồng xét xử (Viết tắt là HĐXX) chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng cho bị cáo T được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ cơ sở kết luận: Vào 2 giờ ngày 15/4/2017, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản, Phạm Văn T1 đã có hành vi chiếm đoạt của anh Đoàn Văn T, sinh năm 1984; trú tại: thôn Đ, xã Đ, huyện U, thành phố Hà Nội 01 xe máy hiệu Honda Vision biển kiểm soát 29Y3-173.47 trị giá 19.800.000 đồng. Do trước khi trộm cắp tài sản, T1 và T đã thỏa thuận với về việc T sẽ tiêu thụ xe T1 trộm cắp được và thực tế T1 đã bán cho T chiếc xe trên với giá 8.000.000 đồng. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Bình Giang xét xử Lê Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo T, HĐXX thấy rằng: Cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt bị cáo T 15 tháng tù là phù hợp. Xét thấy, bị cáo T là người lao động, nhất thời chỉ vì tham lam, đã thỏa thuận từ trước để mua rẻ đồ trộm cắp về sử dụng, sau khi bị phát hiện bị cáo đã giao lại tài sản trộm cắp để cơ quan điều tra trả lại cho người bị hại nên tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của T giảm đáng kể; ngoài các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 BLHS mà cấp sơ thẩm đã áp dụng thì tại cấp phúc thẩm bị cáo đã tự nguyện nộp tiền án phí theo quyết định của bản án sơ thẩm thể hiện thái độ ăn năn hối cải nên HĐXX đánh giá đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cần áp dụng thêm đối với bị cáo ở giai đoạn xét xử phúc thẩm. Xét thấy, bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng và Ổn định vì vậy cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo và đề nghị của đại diện VKSND tỉnh Hải Dương, sửa bản án sơ thẩm cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[3] Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị HĐXX không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lý trên,

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn T, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 52/2017/HSST ngày 16/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; khoản 1 và khoản 2 Điều 60 BLHS năm 1999.

Xử phạt Lê Văn T 15 (Mười lăm) tháng tù, cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”, thời gian thử thách 30 (Ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm, 15/3/2018.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Thúc Kháng, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Bị cáo Lê Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật từ ngày tuyên án, ngày 15/3/2018./

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- TAND huyện Bình Giang;
- VKSND huyện Bình Giang;
- Chi cục THADS huyện Bình Giang;
- Sở TP tỉnh Hải Dương;
- Phòng HSNV – CA tỉnh HD;
- Các bị cáo; Lưu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Phạm Văn Tuyển**

